

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 23 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Đắc Nhơn và ông Nguyễn Xuân Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST - HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh năm 1975 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: T 2, xã B, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn N và bà Khương Thị T (đều đã chết); bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1986 và có 03 con, con lớn sinh năm 2002; con nhỏ nhất sinh năm 2017; Nhân thân: Ngày 20-02-2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Nông xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng về tội "Hủy hoại rừng" tại Bản án số 13/2014/HSPT; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-12-2021, hiện còn tạm giam. Có mặt.

2. Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thanh H, tên gọi khác: A, sinh năm 1989 - Vắng mặt.

- Anh Lê Đình S, sinh năm 1959 - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/12/2021, Trần Văn C đến nhà ông Lê Đình S tại thôn C, xã R, huyện Đ chơi và ngủ qua đêm tại đây. Đến khoảng 08 giờ ngày 27/12/2021, khi C đang ở nhà ông S thì nhận được điện thoại từ số 0912.513.538 của Nguyễn Thanh H gọi đến số điện thoại 0397.250.056 của C để hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy. Thời điểm này, C chưa có ma túy để bán nên nói với H để C liên hệ xem có ma túy thì C sẽ thông báo cho H biết. Một lúc sau C thấy K đến nhà ông S, tại đây C nói cho K về việc H hỏi mua ma túy. Lúc này, K lấy từ trong túi quần của K ra một gói ma túy đưa cho C, đồng thời nói C bán gói ma túy này với giá 1.000.000 đồng, C đồng ý và nhận lấy gói ma túy rồi bỏ lên trên tấm nệm màu xanh đặt trên giường gỗ trong phòng khách ngôi nhà ông S, đồng thời kéo tấm nệm màu hồng có sẵn trên giường phủ lên nhằm che giấu gói ma túy để bán cho H. Một lúc sau C tiếp tục nhận được điện thoại của H hỏi về việc mua ma túy, lúc này C hẹn H đi tới khu vực Cầu 1 (đoạn đường nhựa trước nhà ông S) để giao nhận ma túy. Khi C đi ra trước cổng nhà ông S chờ H để thực hiện việc giao dịch mua, bán chất ma túy thì bị Công an huyện Đắk R'Lấp kiểm tra hành chính và kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể của C, kết quả C dương tính với chất ma túy Methamphetamine nên đã tiến hành lập biên bản.

Quá trình làm việc, Trần Văn C tự thú và khai nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy mà C đã cất giấu trước đó nhằm bán cho H và chiếc điện thoại C sử dụng để liên lạc mua bán chất ma túy với H. Riêng đối tượng K, khi cơ quan Công an kiểm tra đối với C thì K đã bỏ đi khỏi ngôi nhà của ông S.

Tại bản kết luận giám định số 174/KLMT-PC09 ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, hàn kín các cạnh, kích thước (4,5x1,6)cm, được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MẪU VẬT” gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,7175 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại sau giám định tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu “MẪU VẬT” có khối lượng là 0,6244 gam.

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh H khai nhận có việc điện thoại hỏi mua ma túy của Trần Văn C như đã nêu trên và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xám đen, gắn thẻ sim số 0912.513.538 và số tiền 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng.

Phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Trần Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 27-12-2021.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án như bản Cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình trả hồ sơ điều tra bổ sung, cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh đối chất nhưng không chứng minh được thêm hành vi phạm tội đối với bị cáo cũng như đồng phạm nên hội đồng xét xử vụ án theo quy định.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản hoạt động điều tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 27/12/2021 tại thôn C, xã R, huyện Đắk R'Lấp, Trần Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,7175 gam chất ma túy là Methamphetamine nhằm mục đích bán cho Nguyễn Thanh H với giá 1.000.000đồng. Khi C đang đợi H để giao ma túy thì bị

Công an huyện Đắk R'lấp kiểm tra hành chính nên Trần Văn C tự nguyện giao nộp số ma túy nêu trên.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn C đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy; hệ lụy hành vi phạm tội của bị cáo có thể gây ra những tác động tiêu cực cho xã hội và có thể là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ngoài ra còn xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự trị an của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Ngoài ra nhân thân bị cáo đã có án tích. Do đó phải xử lý nghiêm thì mới đủ tác dụng giáo dục người phạm tội và phòng ngừa loại tội phạm này.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tự nguyện giao nộp 01 gói ma túy đã cất giấu trước đó nhằm bán cho anh Nguyễn Thanh H. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[6]. Việc xử lý vật chứng: Xét cần tuyên tịch thu và tiêu hủy các vật chứng: 01 bì thư được dán kín, mặt trước có kí hiệu 147/PC09 và ghi dòng chữ “MẪU VẬT” là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ (*có đặc điểm như trong biên bản giao nhận đối tượng giám định*) (*bút lục 33*).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng-đen (số sê-ri 359529011897753), gắn thẻ sim số 0397.250.056, của Trần Văn C dùng vào việc phạm tội (*có đặc điểm như trong biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú*) (*bút lục 67*).

Ngày 06/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 30/QĐ-XL-VC, trả lại chiếc điện thoại động nhãn hiệu nhãn hiệu Redmi, màu xám đen, gắn thẻ sim số 0912.513.538 và số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Thanh H là có căn cứ, cần chấp nhận (*bút lục 13; 81*).

[7]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[8]. Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Chính phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

1.2. Xử phạt **Trần Văn C** 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27-12-2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bì thư được dán kín, mặt trước có kí hiệu 147/PC09 và ghi dòng chữ “MẪU VẬT” là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng BL 118)*.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng-đen (số sê-ri 359529011897753), gắn thẻ sim số 0397.250.056, của Trần Văn C dùng vào việc phạm tội *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng BL 118)*.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 30/QĐ-XL-V ngày 06/01/2022 C, trả lại chiếc điện thoại động nhãn hiệu Redmi, màu xám đen, gắn thẻ sim số 0912.513.538 và số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Thanh H.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Văn C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R’Lấp;
- Công an huyện Đắk R’Lấp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)
Phan Văn Lương**